TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG PẮC** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2023/HS-ST
Ngày 10-02-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PẮC, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Xuân Vinh.

2. Ông Nguyễn Văn Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nông Thị Lường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1999, tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú: Tổ dân phố M, thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Nghề nghiệp: Làm nông. Trình độ học vấn: 06/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1976 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1978; Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có 03 anh em; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền sự: Không.

Tiền án: 01 tiền án. Ngày 23/02/2021, Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai xử phạt Nguyễn Văn H 01 năm 06 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Ngày 28/01/2022, Nguyễn Văn H chấp hành xong hình phạt tù tại trại giam Sông Cái, tỉnh Ninh Thuận.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/10/2022 đến nay (có mặt tại phiên tòa).

2.2. Người làm chứng:

- Anh Võ Đại C, sinh năm 1993 (vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ dân phố M, thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Văn H là đối tượng nghiện ma túy, khoảng 23 giờ ngày 11/10/2022, Nguyễn Văn H đến khu vực xã Hòa Tiến, huyện Krông Pắc gặp 01 người đàn ông (không rõ nhân thân, lại lịch) hai mua 500.000 đồng ma túy đá. Sau đó, H giấu ma túy mua được ở túi quần phía sau bên phải rồi đi bộ về nhà. Đến khoảng 01 giờ ngày 12/10/2022, trên đường đi về thuộc Tổ dân phố M, thị trấn P, huyện K, lực lượng Công an huyện Krông Pắc kiểm tra và phát hiện H đang cất giữ 01 ống nhựa màu trắng sọc đó chứa 0,2642gam ma túy, loại Methamphetamine. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và điều tra, xử lý vụ án theo quy định.

Tại bản kết luận giám định số 1029 ngày 18/10/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn dựng bên trong 01 (một) ống nhựa màu trắng sọc đỏ được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2642gam, loại Methamphetamine. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 0,2341 gam.

*** Vật chứng vụ án**: 01 phong bì được niêm phong, bên trong có 01 ống nhựa màu trắng sọc đỏ có chứa 0,2642 gam, loại Methamphetamine (cân tại thời điểm giám định).

Cáo trạng số: 03/CT-VKS-HS ngày 09 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả đối với hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù.

** Về biện pháp tư pháp:*

Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị HĐXX tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng: 0,2341 gam được niêm phong trong phong bì (Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày

10/01/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc và Chi cục thi hành án huyện Krông Pắc).

Đối với đối tượng là người đàn ông bán ma túy cho bị cáo H, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau.

Bị cáo không có ý kiến đối đáp, tranh luận gì thêm đối với Quyết định truy tố của Viện kiểm sát và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, Bị cáo ân hận vì đã vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng các tình tiết, vật chứng, chứng cứ, tài liệu đã được thu thập trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, vào khoảng 01 giờ ngày 12/10/2022, bị cáo H đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,2642 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng tại Tổ dân phố M, thị trấn P, huyện K thì bị Cơ quan Công an kiểm tra và phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Do vậy, có đủ căn cứ kết luận hành vi trên của bị cáo H đã có đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam";

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc đã truy tố bị cáo với tội danh và điều luật như trong Bản cáo trạng số 03/CT-VKS-HS ngày 09 tháng 01 năm 2023 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các

chất ma túy, làm mất an ninh, trật tự tại địa phương, là một trong những nguyên nhân của các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Bị cáo là người nghiện ma túy, nhận thức rõ được tác hại của ma túy nhưng vẫn cất giấu trái phép trong người để sử dụng. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn H có 01 tiền án vào ngày 23/02/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Ngày 28/01/2022, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù tại trại giam Sông Cái, tỉnh Ninh Thuận chưa được xóa án tích nhưng đến ngày 12/10/2022 bị cáo lại tiếp tục bị bắt quả tang cũng về hành vi *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* nên bị cáo phải bị áp dụng tình tiết tăng nặng tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Điều này thể hiện bị cáo có ý thức coi thường pháp luật, không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân lại tiếp tục có hành vi phạm pháp. Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo với mức án đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi vi phạm mà bị cáo đã gây ra.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần vận dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét, giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng nhân đạo của pháp luật nhà nước ta.

Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như đã nhận định trên. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo Nguyễn Văn H ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội đồng thời răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về biện pháp tư pháp:

[5.1] Về vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng: 0,2341 gam được niêm phong trong phong bì là phương tiện phạm tội.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10/01/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc và Chi cục Thi hành án huyện Krông Pắc).

[6] Vấn đề khác: Đối với đối tượng là người đàn ông bán ma túy cho bị cáo H, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

[1] Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.** Thời gian chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 12/10/2022.

[2] Về biện pháp tư pháp:

[2.1] *Việc xử lý vật chứng vụ án*: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng: 0,2341 gam được niêm phong trong phong bì. (Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10/01/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc và Chi cục Thi hành án huyện Krông Pắc).

[3] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT I - TAND tối cao;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Pắc;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Công an huyện Krông Pắc;
- THAHS huyện Krông Pắc;
- Chi cục THADS huyện Krông Pắc;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Thành Tâm